TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12-VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 179/2025/QĐST- HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 05 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 299/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp G, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Ông Đặng Hoàng V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị N và ông Đặng Hoàng V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Lê Thị N và ông Đặng Hoàng V thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Đặng Lê Anh T có nguyện vọng sống với bà Lê Thị N. Bà Lê Thị N và ông Đặng Hoàng V thống nhất khi ly hôn ông Đặng Hoàng V đồng ý giao con chung tên Đặng Lê Anh T, sinh ngày 01/3/2016 cho bà Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng bà Lê Thị N không yêu cầu ông Đặng Hoàng V cấp dưỡng nuôi con tên Đặng Lê Anh T, sinh ngày 01/3/2016 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Bà Lê Thị N và ông Đặng Hoàng V thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà Lê Thị N và ông Đặng Hoàng V khai không có nợ chung, không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị N tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010655 ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Lê Thị N được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã T, tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Chí Công